

Kính gửi:

- Ủy Ban chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

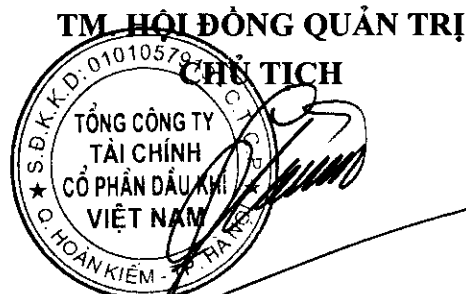
Căn cứ quy định tại Khoản 2, Điều 7, Mục II, Thông tư 52/2012/TT-BTC: Công ty đại chúng phải lập Báo cáo thường niên và công bố thông tin về Báo cáo thường niên chậm nhất là hai mươi (20) ngày sau khi công bố Báo cáo tài chính năm được kiểm toán.

Do vậy, Tổng công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVFC) kính đề nghị Quý Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM phối hợp công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2012 của PVFC (Báo cáo đính kèm).

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, VPHĐQT.



Nguyễn Đình Lâm

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

I- Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Tổng công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam
- Giấy CN ĐKKD số: 0101057919
- Vốn điều lệ: 6.000 tỷ đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 6.644 tỷ đồng
- Địa chỉ: 22 Ngô Quyền – Hoàn Kiếm – Hà Nội
- Số điện thoại: 04.39426800
- Số fax: 04.39426796/97
- Website: www.pvfc.com.vn
- Mã cổ phiếu: PVF

2. Quá trình hình thành và phát triển

Tổng công ty Tài chính Cổ phần Dầu Khí Việt Nam (PVFC) - Tiền thân là Công ty Tài Chính Dầu Khí, được thành lập vào tháng 3/2000, chính thức đi vào hoạt động từ tháng 6/2000.

PVFC hoạt động theo mô hình Công ty 100% vốn Nhà nước trong bối cảnh thị trường tài chính trong nước đang trong quá trình phát triển mạnh mẽ và đã đạt được những bước phát triển nhất định, trong đó đáng chú ý là xu hướng mở rộng hoạt động trên nhiều lĩnh vực của các Tổng công ty lớn theo hướng tập đoàn kinh tế, đồng thời đây cũng là thời kỳ hành lang pháp lý cho hoạt động của các Công ty Tài chính luôn được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp tình hình thực tế và vai trò của công ty tài chính. Đây cũng là giai đoạn PVFC đã cơ bản hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy hoạt động cũng như xây dựng và ban hành các quy trình, quy chế nội bộ, trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu hoạt động nghiệp vụ của các đơn vị chức năng. Với mạng lưới 10 chi nhánh và 3 công ty thành viên, phạm vi hoạt động của PVFC đã theo kịp mạng lưới hoạt động của Petrovietnam và các đơn vị thành viên tại các trung tâm kinh tế và dầu khí lớn của cả nước như Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ngãi, Đồng bằng Sông Cửu Long... PVFC đã thiết lập được mối quan hệ hợp tác với đông đảo khách hàng trong và ngoài ngành dầu khí, như Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các công ty thành viên trong Tập đoàn, các tổ chức tài chính, ngân hàng trong và ngoài nước, các doanh nghiệp và Tập đoàn kinh tế lớn cũng như các cá nhân trong và ngoài ngành Dầu khí.

PVFC đã khẳng định thương hiệu mạnh trên thị trường tài chính Việt Nam và đang từng bước vươn ra thế giới. Để có được những thành tựu như ngày hôm nay, PVFC đã nỗ lực không ngừng và mỗi bước tiến đều để lại những dấu ấn quan trọng:

2000	Thành lập Công ty Tài chính Dầu khí
2001	Khai trương hoạt động tại Hà Nội

- 2002** Khai trương Phòng Giao dịch chứng khoán đầu tiên của PVFC (Phòng Giao dịch BSC-PVFC)
- 2003** Khai trương chi nhánh đầu tiên của PVFC tại TP Hồ Chí Minh
Phát hành thành công “Trái phiếu Dầu khí”
- 2004** Tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ đồng
Nhận chứng chỉ hệ thống QLCL tiêu chuẩn ISO 9001:2000 do SGS cấp.
- 2005** PVFC được xếp hạng Công ty Nhà nước loại 1
- 2006** Tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng
- 2007** Tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng
Ra mắt Quỹ học bổng “PVFC – Thắp sáng niềm tin”
PVFC được trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba
- 2008** Hoạt động theo mô hình tổng công ty cổ phần với tên giao dịch:
“TỔNG CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN DẦU KHÍ VIỆT NAM”
Tăng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ đồng
Morgan Stanley chính thức là cổ đông chiến lược của PVFC
Niêm yết cổ phiếu trên sàn HOSE, mã PVF
- 2009** Top 500 doanh nghiệp và thứ 11/23 tổ chức tín dụng lớn tại Việt Nam
(VietNam Report)
Cup vàng Thương hiệu và Nhãn hiệu 3 năm liên tiếp
Khánh thành trụ sở 22 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội – Công trình kỷ niệm
1000 năm Thăng Long – Hà Nội
- 2010** PVFC được trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhì
Nhận Giải thưởng SVĐV lần thứ 5 liên tiếp, Top 10 thương hiệu nổi tiếng
Quốc Gia, Thương hiệu chứng khoán uy tín
Kỷ niệm 10 năm ngày truyền thống PVFC
Khai trương chi nhánh thứ 10 tại Quảng Ngãi
- 2011** Nhận Giải thưởng SVĐV lần thứ 6 liên tiếp
Tăng vốn điều lệ lên 6.000 tỷ đồng
Xã hội hóa Quỹ học bổng “Thắp sáng niềm tin”
- 2012** PVFC thuộc top 50 doanh nghiệp hoạt động hiệu quả
Cổ phiếu PVF thuộc nhóm VN30-Index và top 10 Doanh nghiệp niêm yết tiêu
biểu nhất trong nhóm PVN-Index

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh:

Huy động vốn:

Nhận tiền gửi có kỳ hạn từ một năm trở lên của tổ chức, cá nhân theo quy định của Ngân hàng nhà nước;

+ Phát hành kỳ phiếu trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các loại giấy tờ có giá khác để huy động vốn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật hiện hành;

+ Vay vốn của các tổ chức tài chính, tín dụng trong nước, ngoài nước và các tổ chức tài chính quốc tế;

+ Tiếp nhận vốn ủy thác của Chính phủ, của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước

Hoạt động tín dụng:

+ Cho vay ngắn hạn, cho vay trung và dài hạn theo quy định của Ngân hàng nhà nước.

+ Cho vay theo ủy thác của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định hiện hành của Luật các Tổ chức tín dụng và hợp đồng ủy thác;

+ Làm đại lý phát hành trái phiếu, cổ phiếu và các loại giấy tờ có giá cho các doanh nghiệp.

+ Được quyền nhận ủy thác, làm đại lý trong các lĩnh vực liên quan đến tài chính, ngân hàng, bảo hiểm và đầu tư, kể cả việc quản lý tài sản, vốn đầu tư của các tổ chức, cá nhân theo hợp đồng.

+ Thực hiện các nghiệp vụ mua, bán trái phiếu doanh nghiệp.

+ Ủy thác cho vay theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và hướng dẫn của Ngân hàng nhà nước.

Địa bàn kinh doanh:

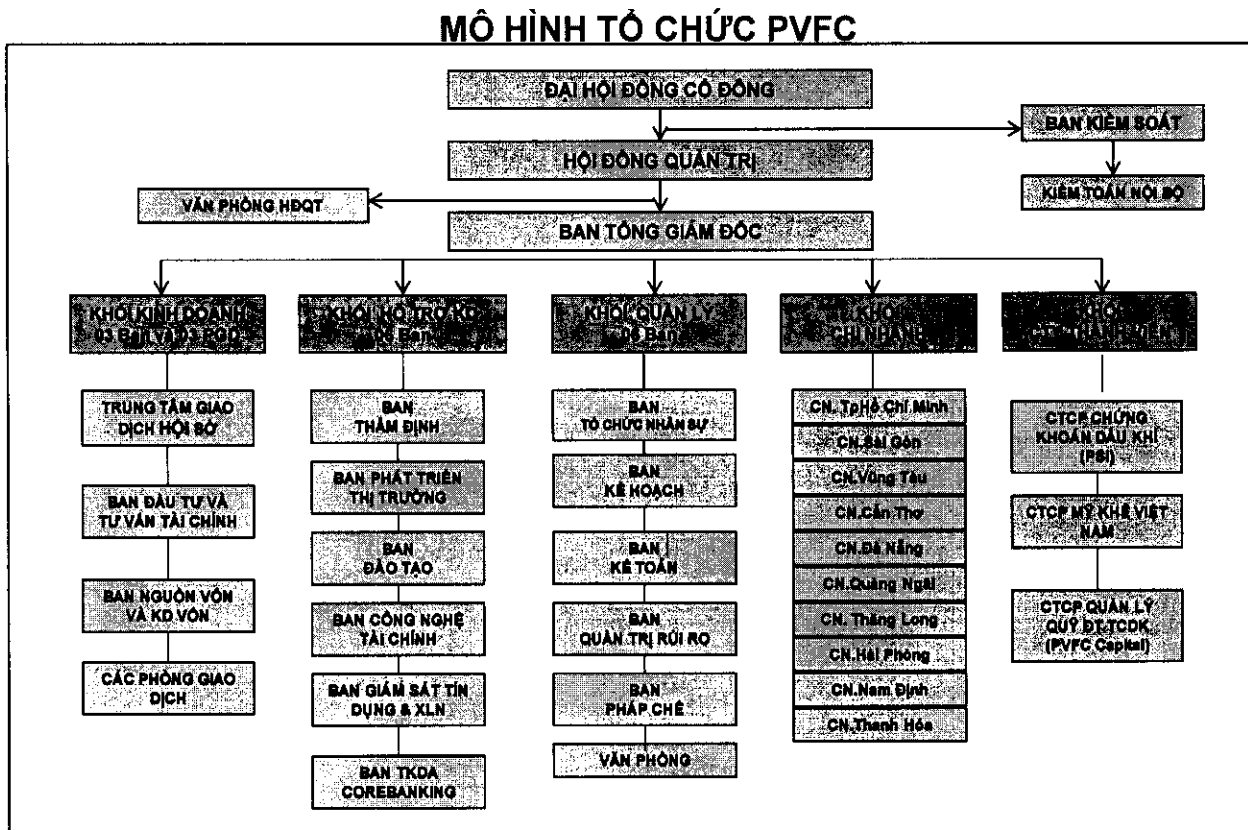
1. Hội sở chính – 22 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội
2. Chi nhánh Thăng Long
3. Chi nhánh Hải Phòng
4. Chi nhánh Nam Định
5. Chi nhánh Thanh Hóa
6. Chi nhánh Đà Nẵng
7. Chi nhánh Quảng Ngãi
8. Chi nhánh Hồ Chí Minh
9. Chi nhánh Sài Gòn
10. Chi nhánh Vũng Tàu
11. Chi nhánh Cần Thơ

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị

- + Đại hội đồng cổ đông
- + Hội đồng quản trị: có 05 thành viên (trong đó có 04 thành viên chuyên trách và 01 thành viên kiêm Tổng Giám đốc).
- + Ban Kiểm soát: có 03 thành viên (trong đó có 01 Trưởng Ban, 01 thành viên chuyên trách, 01 thành viên kiêm nhiệm)
- + Ban Kiểm toán nội bộ
- + Ban Tổng giám đốc: có 05 thành viên (trong đó có 01 Tổng Giám đốc và 04 Phó Tổng Giám đốc)
- + Bộ máy giúp việc HĐQT gồm: Văn phòng HĐQT
- + Ủy Ban giúp việc HĐQT, Ban TGD bao gồm: Ủy ban QLRR, Ủy ban Nhân sự, Hội đồng Quản lý tài sản Nợ- tài sản Có (Hội đồng ALCO).

Cơ cấu tổ chức của PVFC



Danh sách chi nhánh, PGD PVFC:

STT	Chi nhánh	Địa điểm
1	Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	19 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP.HCM
2	Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Vũng Tàu	Số 1 Lý Tự Trọng, Phường 1, Thành phố Vũng Tàu.
3	Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng	Lô A2.1 Đường 30-4, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
4	Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng	Số 152 Hoàng Văn Thụ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
5	Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Nam Định	Lô 13+21 đường Đông A, Khu đô thị mới Hòa Vượng, xã Lộc Hòa, thành phố Nam Định.
6	Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ	131, Trần Hưng Đạo, Phường An Phú, Quận Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ
7	Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Sài Gòn	Lầu 18, Số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, TP.HCM
8	Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Thăng Long	Tòa nhà The Manor – Khu đô thị mới Mỹ Đình – Mễ Trì, xã Mễ Trì, Huyện Từ Liêm, Tp. Hà Nội
9	Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Thanh Hóa	Số 38A Đại lộ Lê Lợi, Phường Điện Biên, TP, Thanh Hóa
10	Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Quảng Ngãi	Tầng 3, Tòa nhà Petrosetco Tower , số 01 Đường An Dương Vương, Phường Lê Hồng Phong, Tp.Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

STT	Tên Phòng Giao dịch	Địa chỉ
1	PGD TT Láng Hạ;	Tòa nhà 196 Thái Thịnh, ngõ Thái Hà, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP.Hà Nội
2	PGD TT Ngô Quyền;	22 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội
3	PGD TT Hoàn Kiếm	25 Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
4	PGD TT Mỹ Đình;	Tòa nhà The Manor – Khu đô thị mới Mỹ Đình – Mễ Trì, xã Mễ Trì, Huyện Từ Liêm, Tp. Hà Nội
5	PGD TT Hồ Chí Minh;	19 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP.HCM
6	PGD TT Hải Phòng;	Số 152 Hoàng Văn Thụ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
7	PGD TT Vũng Tàu;	Số 1 Lý Tự Trọng, Phường 1, Thành phố Vũng Tàu

8	PGD TT Cần Thơ;	131, Trần Hưng Đạo, Phường An Phú, Quận Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ
9	PGD TT Sài Gòn;	G-04, Petro Tower số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé Quận 1, TP.HCM
10	PGD TT Nam Định;	Lô 13+21 đường Đông A, Khu đô thị mới Hòa Vượng, xã Lộc Hòa, thành phố Nam Định.
11	PGD TT Đà Nẵng	Lô A2.1 Đường 30-4, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
12	PGD Lê Lợi	Số 38A Đại lộ Lê Lợi, Phường Điện Biên, TP, Thanh Hóa
13	PGD Số 1 Vũng Tàu	Số 1 Lô K4 Đường Nguyễn Thái Học, Phường 7, TP. Vũng Tàu
14	PGD Số 2 Vũng Tàu	Số 63 Đường 30/4, Phường 9, TP. Vũng Tàu
15	PGD Quận 7	Số 1467 Phố Mỹ Toàn 1, Đường Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phong, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

Các công ty con, công ty liên kết

Công ty CP Đầu tư và quản lý quỹ Tài chính Dầu khí (PVFC Capital)

- Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà 22 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, Hà nội.
- Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh: Đầu tư tài chính, quản lý quỹ đầu tư
- VDL: 100.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ sở hữu của PVFC: 11%.

Công ty CP Mỹ Khê Việt Nam

- Địa chỉ: thôn Cổ Lũy, xã Tĩnh Khê, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.
- Lĩnh vực sx, kinh doanh: Bất động sản, dịch vụ du lịch.
- VDL: 210.100.000.000 đồng.
- Tỷ lệ sở hữu của PVFC: 99,95%.

Công ty CP Chứng khoán Dầu khí (PSI)

- Địa chỉ: Tầng 2 tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Lĩnh vực sx, kinh doanh: Môi giới chứng khoán, tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán và lưu ký chứng khoán.
- VDL: 598.413.000.000 đồng.
- Tỷ lệ sở hữu của PVFC: 27,53%.

5. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Tổng công ty trong năm 2013:

Thị trường tài chính tiền tệ năm 2013 được dự báo là vẫn còn nhiều khó khăn, rủi ro và thách thức. Vì đây là năm quan trọng, đánh dấu bước phát triển mới của PVFC nên các mục tiêu chủ yếu cho năm 2013 được PVFC xác định là:

- Thực hiện chuyển đổi thành công mô hình hoạt động.
- Phát triển ổn định, bền vững, giảm rủi ro và tạo thu nhập ổn định.
- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Triển khai hoạt động theo mô hình NHTM, phát triển toàn diện và bền vững.
- Mở rộng mạng lưới hoạt động tới các địa bàn tiềm năng, gia tăng thị phần trong nước và phát triển thị trường ra các nước trong khu vực.
- Thu xếp vốn thành công cho phần lớn các dự án của PVN và các đơn vị thành viên của PVN.
- Cung cấp đầy đủ các dịch vụ tài chính hiện đại cho thị trường trong nước, và các dịch vụ tài chính trong lĩnh vực Năng lượng cho thị trường khu vực.
- Thực hiện mô hình quản trị và chuẩn hóa đội ngũ theo tiêu chuẩn quốc tế.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Tổng Công ty:

- Hưởng ứng và tham gia tích cực các hoạt động chung tay bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu.
- Đẩy mạnh công tác an sinh xã hội; Thực hiện các hoạt động từ thiện, hoạt động đền ơn đáp nghĩa tại địa phương cũng như trên cả nước.
- Phát huy hoạt động của Quỹ học bổng “Thắp sáng niềm tin”.

6. Các rủi ro:

Kiểm soát tăng trưởng và quản lý cơ cấu tín dụng chặt chẽ

Định hướng và chỉ đạo tín dụng toàn hệ thống trong năm 2012 luôn bám sát diễn biến kinh tế vĩ mô và chỉ đạo của NHNN, kỷ cương tín dụng được siết chặt. PVFC tiếp tục thể hiện quyết tâm cao độ trong việc cơ cấu lại danh mục tín dụng theo hướng nâng cao chất lượng tín dụng, phù hợp với diễn biến và tình hình kinh tế, thị trường.

Không nằm ngoài xu thế giảm nói chung của hệ thống các TCTD trong năm 2012 vừa qua, quy mô tín dụng của PVFC đã thu hẹp, tỷ lệ nợ xấu ở mức 3,94%, thấp hơn so với mặt bằng chung của toàn hệ thống ngân hàng.

Là một định chế tài chính của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, với bề dày kinh nghiệm trong việc thẩm định các dự án trong 5 lĩnh vực cốt lõi của Tập đoàn, trong năm 2012 vừa qua, PVFC vẫn tiếp tục phát huy các thế mạnh của mình trong việc cấp tín dụng cho các dự án trọng điểm trong ngành Dầu khí

cũng như thu xếp vốn cho các công ty con, công ty thành viên và công ty liên kết của Tập đoàn. Ngoài ra, với mục tiêu đa dạng hóa danh mục tín dụng, PVFC đã tích cực và chủ động tìm kiếm khách hàng ngoài ngành nhằm mở rộng thị trường cũng như quy mô tín dụng, tỷ trọng dư nợ tín dụng của nhóm khách hàng ngoài ngành đến 31/12/2012 đã có cải thiện so với cùng kỳ năm 2011. Việc mở rộng thị trường đã được thực hiện song song với các biện pháp cải thiện chất lượng thẩm định và kiểm soát sau cho vay nhằm hạn chế tối đa rủi ro phát sinh.

Bên cạnh việc kiểm soát tăng trưởng phù hợp với tình hình thị trường và mục tiêu quản trị rủi ro của Tổng công ty, trong năm qua, PVFC luôn đảm bảo các tỷ lệ bảo đảm an toàn được kiểm soát chặt chẽ và tuân thủ theo đúng quy định của NHNN. Tỷ trọng tín dụng phi sản xuất tại thời điểm 31/12/2012 được giữ ở mức 5,52% so với tổng dư nợ cho vay, thấp hơn rất nhiều so với tỷ trọng tối đa được NHNN cho phép. Tỷ trọng tín dụng phi sản xuất đã được duy trì ổn định xung quanh mức này trong suốt các tháng năm 2012.

Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc mô hình QTRR tín dụng

Trong năm 2012, PVFC tiếp tục thực hiện đề án tái cấu trúc mô hình quản trị rủi ro với việc thực hiện mô hình thẩm định và phân quyền tập trung nhằm đảm bảo quản lý được rủi ro cũng như kiểm soát chất lượng tín dụng toàn hệ thống. Cùng với đó, các quy trình, quy chế điều chỉnh hoạt động tín dụng ngày càng được hoàn thiện trên cơ sở tăng cường các chốt kiểm soát và cơ chế kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo hạn chế rủi ro phát sinh.

Xây dựng và tiếp tục hoàn thiện các công cụ đo lường rủi ro tín dụng

Bên cạnh Hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ được vận hành chính thức từ năm 2009, nhằm hỗ trợ việc ra quyết định cấp tín dụng và xác định mức cho vay hợp lý, phù hợp, năm 2012, PVFC đã xây dựng và đưa vào hoạt động thành công thêm một công cụ quản trị rủi ro hữu hiệu là Hệ thống xếp hạng và quản lý tài sản bảo đảm. Với việc đưa vào vận hành công cụ chấm điểm xếp hạng TSBD, việc ra quyết định cấp tín dụng; quản lý và xây dựng cơ sở dữ liệu về TSBD; sàng lọc, quản lý các TSBD của khách hàng trước, trong và sau khi cho vay đã được thực hiện hiệu quả và bài bản, góp phần hạn chế rủi ro phát sinh.

7. Công tác quản trị rủi ro thị trường, thanh khoản và an toàn hoạt động

Với việc tăng cường công tác đào tạo và sự hỗ trợ của các đơn vị tư vấn giàu kinh nghiệm, trong năm 2012, công tác quản trị rủi ro thị trường và thanh khoản đã đạt có nhiều chuyển biến tích cực, từng bước hướng tới mô hình quản trị rủi ro theo chuẩn mực, thông lệ quốc tế.

Thực hiện tái cấu trúc mô hình hoạt động khối ngân quỹ

Thực hiện đúng kế hoạch đề ra, trong năm 2012, hoạt động kinh doanh ngân quỹ đã được tái cấu trúc theo mô hình của một NHTM hiện đại, tách bạch hoạt động của 3 khối độc lập là khối trước (FO), khối giữa (MO) và khối sau (BO), khiến hoạt động kinh doanh ngân quỹ được kiểm soát chặt chẽ và giảm thiểu rủi ro thị trường cho PVFC.

Hội đồng ALCO đã chính thức đi vào hoạt động và bước đầu thể hiện được vai trò tư vấn hiệu quả cho Ban điều hành về các nội dung như cấu trúc bảng cân đối tài sản; chính sách phát triển và sử dụng

vốn; chỉ đạo điều chỉnh kế hoạch và phương án kinh doanh phù hợp với diễn biến thị trường; chính sách quản trị rủi ro, quản lý chính sách và quy trình quản lý rủi ro...

Xây dựng và hoàn thiện các chính sách quản trị rủi ro thị trường, thanh khoản và hoạt động kinh doanh ngân quỹ

Trong năm 2012, hệ thống chính sách kinh doanh ngân quỹ đã được xây dựng đồng bộ, đầy đủ theo quy định của NHNN và yêu cầu quản trị của Tổng công ty. Tiếp tục dự án tái cấu trúc khối ngân quỹ từ năm 2011, hệ thống báo cáo QTRRTT và kinh doanh ngân quỹ đã được xây dựng và đưa vào vận hành, nâng cao hiệu quả công tác quản trị rủi ro thị trường, đồng thời cung cấp được thông tin chính xác hỗ trợ cho việc ra quyết định kinh doanh của các cấp lãnh đạo. Các chính sách quản trị rủi ro thị trường và thanh khoản tiếp tục được sửa đổi, bổ sung theo quy định của NHNN và thực tế hoạt động của Tổng công ty nhằm gia tăng giá trị tài sản, nâng cao lợi nhuận, bảo toàn vốn chủ sở hữu, phục vụ nhu cầu của khách hàng, bảo vệ PVFC trước những tác động bất lợi do biến động của thị trường gây ra

Hệ thống các hạn mức, tỷ lệ đảm bảo an toàn

Song song với việc thực hiện đầy đủ các quy định về tỷ lệ đảm bảo an toàn của NHNN đề ra theo từng thời kỳ, PVFC đã xây dựng hệ thống các hạn mức đảm bảo an toàn riêng từng bước hướng theo những chuẩn mực quốc tế. Hệ thống chỉ số và hạn mức quản trị rủi ro thanh khoản của PVFC chú trọng việc gia tăng nắm giữ các tài sản thanh khoản cao như tiền gửi không kỳ hạn, trái phiếu Chính phủ. Hoạt động kinh doanh ngoại hối và kinh doanh vốn được kiểm soát chặt chẽ với các hạn mức về trạng thái ngoại hối và các hạn mức kinh doanh vốn... Các hạn mức, tỷ lệ này do một bộ phận độc lập theo dõi, báo cáo thường xuyên lên Ban điều hành để đảm bảo PVFC luôn tuân thủ đúng và đầy đủ các qui định của pháp luật, quy định nội bộ của PVFC, đảm bảo duy trì khả năng thanh khoản tốt của Tổng công ty.

Từng bước hoàn thiện hệ thống báo cáo

Nền tảng phục vụ cho các chính sách quản trị rủi ro của PVFC chính là hệ thống báo cáo đã được tự động hóa chuyên nghiệp cho phép cung cấp các thông tin chính xác, nhanh chóng. Các chỉ số sắp đến giới hạn được cảnh báo kịp thời đến các cấp lãnh đạo để có các biện pháp xử lý phù hợp. Dựa trên hệ thống các báo cáo tự động này, cấp quản trị của PVFC có thể đưa ra được những quyết định kinh doanh mang lại lợi nhuận đồng thời vẫn đảm bảo PVFC ở trong trạng thái rủi ro cho phép.

Hệ thống báo cáo ALM giai đoạn một bao gồm các báo cáo Gap thanh khoản, lãi suất, tỷ giá tiếp tục cung cấp các thông tin hiệu quả cho công tác quản trị rủi ro thanh khoản, lãi suất cũng như hoạt động kinh doanh của PVFC. Khung báo cáo ALM giai đoạn hai bao gồm các báo cáo phức tạp hơn về biến động giá trị thị trường và biến động thu nhập ròng của Tổng công ty cũng đã được hoàn thành và đang trong giai đoạn thử nghiệm. Khi các báo cáo này được chính thức đưa vào sử dụng sẽ giúp cho PVFC đo lường chính xác hơn cũng như dự báo, lượng hóa được các biến động của thị trường tác động đến hoạt động kinh doanh của PVFC. Hệ thống báo cáo tự động này là một công cụ đắc lực hỗ trợ ALCO và Ban điều hành

8. Công tác quản trị rủi ro hoạt động

Cho đến trước năm 2012, vấn đề Quản trị rủi ro hoạt động đã được các cấp lãnh đạo PVFC quan tâm chỉ đạo nhưng mới dừng lại ở mức các đơn vị tự nhận diện và triển khai các chốt giám sát, kiểm

soát rủi ro. Ban Quản trị rủi ro chịu trách nhiệm chung trong việc rà soát, góp ý đối với tất cả các quy trình, quy chế, quy định để đảm bảo các vấn đề có liên quan đến rủi ro hoạt động đã được cân nhắc trước khi văn bản được ban hành.

Trong năm 2012, triển khai thông tư 44/2011/TT-NHNN ngày 29/12/2011 của Ngân hàng nhà nước, PVFC tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ theo hướng áp dụng các mô hình, nguyên tắc, chuẩn mực quốc tế. Cho đến cuối năm 2012, các yêu cầu và nguyên tắc hoạt động của hệ thống KSNB về cơ bản đã được PVFC triển khai đầy đủ, nhân sự có kinh nghiệm được bổ sung, sơ đồ bộ máy tổ chức đã từng bước được hình thành, tạo tiền đề để xây dựng môi trường quản trị rủi ro hoạt động toàn diện với các quy định chặt chẽ đảm bảo việc nhận diện, đánh giá, khắc phục các lỗ hổng trong các hoạt động, quy trình, hệ thống... được thực hiện một cách thống nhất, thường xuyên và bài bản.

Cũng trong năm 2012, PVFC đã tiến hành rà soát toàn bộ hệ thống an toàn thông tin tại hội sở và các chi nhánh theo các chuẩn mực của tiêu chuẩn ISO 27001, từ đó đề ra lộ trình hoàn thiện các quy định, triển khai các chương trình đào tạo và áp dụng các biện pháp bổ sung, nâng cấp hệ thống phù hợp, như: triển khai hệ thống giám sát hoạt động của máy chủ, cơ sở dữ liệu và thao tác của các quản trị viên; áp dụng các biện pháp kỹ thuật mới để phòng tránh thất thoát dữ liệu và tấn công phá hoại, tổ chức diễn tập tình huống không báo trước để nâng cao ý thức cảnh giác cho cán bộ nhân viên PVFC, nhất là lãnh đạo các đơn vị... Nhờ các biện pháp này mà ý thức và văn hoá bảo mật thông tin nói riêng, phòng tránh rủi ro hoạt động nói chung đã đạt được những bước cải tiến rõ rệt.

II- Tình hình hoạt động trong năm 2012

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2012 tiếp tục được xem là một năm khó khăn của nền kinh tế nói chung và của ngành Ngân hàng nói riêng. Tổng lợi nhuận toàn ngành cả năm là 28.600 tỷ đồng, sụt giảm gần 50% so với năm 2011. Tăng trưởng tín dụng thấp (~ 5-5,5%), nợ xấu tăng cao (tăng 66%) và trích lập dự phòng rủi ro lớn. Kết quả kinh doanh của PVFC trong năm 2012 cũng không nằm ngoài xu hướng chung, phải trích lập dự phòng lớn và lợi nhuận thấp hơn năm trước đó. Doanh thu đạt ~ 7.569 tỷ đồng, bằng 110% KH năm (6.860 tỷ đồng). Lợi nhuận sau TLDP đạt 53,7 tỷ đồng, bằng 107,4% KH (50 tỷ).

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Đơn vị công tác
1	Nguyễn Thiện Bảo	12/06/1971	Thạc sỹ QTKD	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 06/1992-04/1993: Làm việc tại CT Dược phẩm Thăng Long; - Từ 04/1993-06/1995: Cán bộ Kế toán, CT Giám sát HĐ chia SP Dầu khí; - Từ 06/1995-12/1997: UV Giám sát TC và Kiểm toán, CT Giám sát HĐ chia SP Dầu khí; - Từ 12/1997-12/2002: Phó phòng Tài chính Kế toán, Công ty Đầu tư Phát triển Dầu khí; - Từ 12/2002-09/2006: Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Công ty Đầu tư Phát triển Dầu khí; - Từ 09/2006-05/2007: Phó Giám đốc CT Đầu tư Phát triển Dầu khí; - Từ 05/2007-08/2007: Phó Tổng Giám đốc TCT Thăm dò khai thác Dầu khí; - Từ 08/2007-12/2008: Thành viên HĐQT, TCT Thăm dò khai thác Dầu khí; - Từ 01/2009-02/2010: Phó TGĐ Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí VN. - Từ 03/2010 - nay: Tổng Giám đốc Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí VN.
2	Nguyễn Anh Tuấn	10/11/1972	Thạc sỹ QTKD	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 06/1997-09/2002: Trưởng nhóm khí điện đạm, phòng Bảo hiểm kỹ thuật và phi Hàng hải, Công ty Bảo hiểm Dầu khí; - Từ 09/2002-08/2003: Phó Giám đốc Chi nhánh Miền Trung, Công ty Bảo hiểm Dầu khí; - Từ 08/2003-12/2003: Phó trưởng phòng Bảo hiểm Hàng Hải, Công ty Bảo hiểm Dầu khí; - Từ 12/2003-10/2005: Trưởng phòng Marketing, Công ty Bảo hiểm Dầu khí; - Từ 10/2005-04/2007 Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng, Công ty Bảo hiểm Dầu khí; - Từ 04/2007-06/2007: Trưởng ban Ban thành lập Công ty Bất động sản Bảo hiểm Dầu khí; - Từ 06/2007-10/2007: Giám đốc Công ty Bảo hiểm Dầu khí Thăng long, Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí - Từ 10/2007-3/2008: Phó Tổng Giám đốc Công ty Tài chính Dầu khí; - Từ 3/2008 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí VN

10/11/2010

3	Đoàn Minh Mẫn	07/08/1958	Cử nhân Kế toán	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 12/1978 - 06/1980: Kế toán Xí nghiệp dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu- - Từ 07/1980 - 06/1986: Phụ trách Kế toán, Kế toán trưởng Công ty Dịch vụ DK Vũng tàu; - Từ 07/1986-05/1987: Thực tập Kế toán trưởng tại Liên Xô; - Từ 06/1987-02/1993: Kế toán trưởng Công ty Dịch vụ Dầu khí; - Từ 04/1993 - 09/1999: Phó phòng tài chính - kế toán Công ty PTSC kiêm kế toán trưởng Xí nghiệp cảng dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu; - Từ 10/1999 - 05/2005: Kế toán Ban quản lý dự án toà nhà số 1-5 Lê Duẩn, Công ty PTSC.- - Từ 06/2005 - 3/2008: Phó Giám đốc Công ty Tài chính Dầu khí kiêm Giám đốc Chi nhánh VũngTàu.- - Từ 3/2008 - 02/2009: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVFC) kiêm Giám đốc Chi nhánh Vũng Tàu; - Từ 02/2009 - 12/2009: Phó Tổng Giám đốc PVFC kiêm Giám đốc CN TP. Hồ Chí Minh; - Từ 01/2010 - 02/2011: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí VN; - Từ 03/2011 - 11/2011: Phó Tổng Giám đốc PVFC kiêm Giám đốc Chi nhánh Vũng Tàu; - Từ 11/2011 - nay: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí VN.
4	Phạm Huy Tuyên	09/07/1961	Thạc sỹ QTKD	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 05/1983-12/1994: Cán bộ Sở Tài chính Vật Giá, tỉnh Thái Bình; - Từ 01/1995-12/1999: Trưởng phòng Tín dụng, Cục Đầu tư Phát triển Thái Bình - Từ 01/2000-06/2000: Trưởng phòng Tín dụng, bảo lãnh, hỗ trợ lãi mất Chi nhánh Quỹ hỗ trợ phát triển Thái Bình - Từ 07/2000-09/2006: Kế toán trưởng, Phó Giám đốc Công ty Sông Đà 2, Kế toán trưởng Sudico, Tổng Công ty Sông Đà; - Từ 09/2006-12/2006: Phó trưởng phòng Đầu tư, Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng cấp thoát nước và môi trường Việt Nam; - Từ 01/2007-04/2009: Giám đốc Chi nhánh Nam Định, PVFC; - Từ 04/2009 - 07/2009: Phó Tổng Giám đốc PVFC kiêm Giám đốc Chi nhánh Nam Định; - Từ 07/2009 - nay: Phó Tổng Giám đốc PVFC.

5	Nguyễn Thu Hương	02/12/1977	Thạc sỹ Kinh tế	Từ 03/2001-12/2003: Chuyên viên phòng Kế toán, PVFC; Từ 01/2004-11/2004: Phòng Quản lý dòng tiền, PVFC; Từ 12/2004-01/2008: Thành viên chuyên trách ban Kiểm soát HĐQT, trưởng kiểm toán nội bộ, PVFC; Từ 02/2008 - 03/2009: Trưởng phòng kế hoạch, PVFC; Từ 04/2009 - 10/2009: Giám đốc Ban Kế hoạch, PVFC; Từ 10/2009 - nay: Phó Tổng Giám đốc PVFC
6	Phạm Quang Huy	2/16/1972	Thạc sỹ QTKD	Từ 15/9/1993 - 15/2/1997: Kế toán - Công ty Dược TW1 Hà Nội; Từ 15/3/1997 - 15/5/2004: CV Kế toán - Cụm cảng hàng không miền bắc Từ 15/6/2004 - 15/9/2004: Phó phòng KT TK - Cụm cảng hàng không miền bắc Từ 15/10/2005 - 15/01/2008: TP KTTK - Cụm cảng hàng không miền bắc Từ 16/01/2008 - 31/3/2009: Phó phòng kế toán PVFC Từ 31/3/2009 - 09/04/2009: Phó GD Ban Tài chính kế toán PVFC; Từ 10/04/2009-04/05/2009: Phó GD phụ trách Ban Tài chính Kế toán, PVFC Từ 05/05/2009-nay: Kế toán trưởng PVFC

Danh sách người đại diện phần vốn góp của PVN:

STT	Họ và tên người đại diện	Tổng số CP nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Đình Lâm	150,000,000	25%
2	Nguyễn Thiện Bảo	114,000,000	19%
3	Vũ Huy An	72,000,000	12%
4	Nguyễn Khuyến Nguồn	66,000,000	11%
5	Đỗ Quang	66,000,000	11%
Tổng cộng		468,000,000	78%

Những thay đổi trong ban điều hành:

Ngày 20/4/2012 PVFC có quyết định số QĐ 2609/QĐ-TCDK về việc chấm dứt hợp đồng lao động với P.TGD Triệu Thọ Hân.

Chính sách nhân viên:

Lao động

Số lao động tại thời điểm 31/12/2012: 1249 người

Lao động nữ : 766 người (61,3%)

Trình độ đại học : 991 người (79,3%)

Trình độ trên đại học : 139 người (11,1%)

Việc trả lương, trả thưởng cho CBNV Tổng công ty dựa trên nguyên tắc phân phối theo kết quả lao động. Tiền lương, tiền thưởng của CBNV nhận được phụ thuộc vào năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc của CBNV thể hiện ở chức danh công việc đảm nhận và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của CBNV, nhằm khuyến khích CBNV phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Hiện tại, PVFC đang áp dụng thang bảng lương riêng phù hợp với mô hình Tổng Công ty cổ phần, đồng thời đã sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương, trả thưởng, giao quỹ lương đến từng đơn vị và thực hiện chi trả lương hàng tháng từ quỹ lương đơn vị được giao trong năm 2012 nhằm đảm bảo tính công bằng, khuyến khích các đơn vị nâng cao hiệu quả hoạt động.

Bên cạnh việc thực hiện trả lương theo kết quả công việc để kích lệ động viên CBNV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và yên tâm công tác, Tổng công ty đã áp dụng chính sách thỏa thuận lương đối với các ứng viên có năng lực, trình độ chuyên môn cao và ứng cử vào các vị trí cần thu hút của Tổng công ty.

Bảo hiểm:

Tổng Công ty thực hiện công tác BHXH, BHYT cho người lao động theo quy định của pháp luật, đảm bảo 100% người lao động được tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

Do áp dụng thang bảng lương riêng phù hợp với mô hình Tổng Công ty cổ phần, với mức lương làm căn cứ để trích nộp BHXH cho CBNV cao hơn so với mức lương theo ND 205/ND-CP, nên khi gặp rủi ro, ốm đau, thai sản... CBNV được hưởng trợ cấp BHXH ngắn hạn ở mức cao, bảo đảm bù đắp một phần hoặc thay thế thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động...

Việc thanh toán chế độ BHXH ngắn ngày (nghỉ ốm đau, thai sản..) cho người lao động được Tổng Công ty thực hiện kịp thời, đầy đủ. Năm 2012 Tổng Công ty đã thanh toán cho CBNV nghỉ chế độ BHXH gần 1.8 tỉ đồng.

Ngoài ra, Tổng công ty còn mua bảo hiểm con người kết hợp (bảo hiểm sinh mạng; bảo hiểm tai nạn; bảo hiểm nằm viện, phẫu thuật) cho toàn thể CBNV với các mức trách nhiệm theo danh hiệu thi đua hàng năm CBNV phấn đấu đạt được.

Chế độ chính sách khác:

CBNV được hưởng chế độ nghỉ mát hàng năm;

Thực hiện chế độ mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe máy cho CBNV định kỳ hàng năm;

Thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho CBNV để CBNV yên tâm làm việc và cống hiến lâu dài cho Tổng Công ty.

Thực hiện chế độ hỗ trợ CBNV và người thân (tứ thân phụ mẫu, con) khi gặp rủi ro ốm đau, tai nạn, gặp hoàn cảnh khó khăn...bằng các hành động thực tiễn và thông qua quỹ “PVFC vượt khó” và quỹ “Tương trợ Dầu khí của Tập đoàn”

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Hoạt động đầu tư và dịch vụ đầu tư

Trong năm 2012, hoạt động đầu tư của PVFC tiếp tục được thực hiện theo định hướng giảm dần đối với mảng đầu tư từ vốn trực tiếp và dịch chuyển tăng dần mảng dịch vụ đầu tư trên cơ sở kiểm soát được rủi ro để đảm bảo duy trì hoạt động kinh doanh.

Công tác tái cấu trúc danh mục đầu tư của PVFC trong năm 2012 đã mang lại những kết quả tích cực. Cụ thể, trong năm 2012, PVFC đã thu hồi được khoảng 1.377 tỷ đồng giá trị đầu tư trực tiếp. Số dư đầu tư chứng khoán nợ tăng khoảng 3.300 tỷ đồng, tương đương mức tăng 81% trong đó chủ yếu là chứng khoán nợ do chính phủ phát hành. Đây là tài sản đem lại thu nhập cố định và tiềm tàng ít rủi ro. Việc tăng cường đầu tư vào các công cụ nợ đang tạo tính ổn định cho danh mục đầu tư của PVFC, đồng thời tạo phương tiện dự trữ thanh khoản.

Bên cạnh đó, PVFC tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đầu tư gián tiếp và hoạt động dịch vụ đem lại thu nhập cố định. Thực tế cho thấy, những tài sản này đang là nguồn thu chính cho hoạt động đầu tư của PVFC những năm gần đây - trong bối cảnh nguồn thu từ danh mục đầu tư trực tiếp bị sụt giảm mạnh do thị trường chứng khoán đi xuống. Cụ thể trong năm 2012, bên cạnh việc duy trì dịch vụ mua bán kỳ hạn và đặt cọc quyền bán với đối tượng thực hiện là các khách hàng truyền thống, các tổ chức và cá nhân có uy tín, PVFC cũng đẩy mạnh hoạt động dịch vụ tư vấn tài chính như Tư vấn phát hành trái phiếu, Dịch vụ trung gian tài chính, Tư vấn M&A, Tư vấn phát triển dự án CDM, v.v... Một số giao dịch thành công của PVFC trong hoạt động dịch vụ năm 2012 như Tư vấn phát hành thành công 980 tỷ trái phiếu Hợp Thành; Tư vấn phát hành thành công 1.500 tỷ đồng trái phiếu Đà Nẵng; Ký kết thỏa thuận hợp tác cung cấp CER và dịch vụ tư vấn thương mại carbon cho Việt Nam Airlines; Tư vấn đàm phán và ký kết hợp đồng mua bán chứng chỉ giảm phát thải (ERPA) với đối tác A2A cho PV Power; Tư vấn tìm kiếm Nhà đầu tư cho chương trình Biogas tại các nhà máy thủy sản tỉnh An Giang cho công ty Hoài Nam Hoài Bắc; v.v...

Hoạt động của các công ty con, công ty liên kết

Công ty CP Chứng khoán Dầu khí (PSI)

Được thành lập từ cuối năm 2006, Công ty CP Chứng khoán Dầu khí (PSI) hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực môi giới chứng khoán, tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán và lưu ký chứng khoán,...

Ứng phó với bối cảnh thị trường chứng khoán vẫn đang trong giai đoạn suy giảm và chưa có dấu hiệu hồi phục, ngay từ đầu năm 2012, hoạt động kinh doanh của PSI đã được định hướng thu gọn các mảng hoạt động chịu tác động trực tiếp từ thị trường (tự doanh, môi giới, quản lý cổ đông, dịch vụ tài chính,...) và tập trung đẩy mạnh mảng hoạt động tư vấn.

Trong năm 2012, PSI đã làm tốt công tác tư vấn tài chính, tái cấu trúc đổi mới doanh nghiệp của Tập Đoàn Dầu khí và các đơn vị trong Tập Đoàn. Ngoài ra, PSI đã đóng góp vai trò là cầu nối kết nối

giữa nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài thông qua các buổi tiếp xúc, xúc tiến đầu tư với nhà đầu tư nước ngoài. PSI đã trở thành tổ chức tư vấn tìm cổ đông chiến lược và tư vấn cổ phần hóa cho hầu hết các công ty lớn thuộc Tập đoàn như PVFC, NT1, PVTEX, PAP, PVOIL, BSR, PVD, PSD.

Một thành tựu nổi bật khác trong năm 2012 của PSI là đã ra mắt thành công bộ chỉ số chứng khoán PVN-Index. Đây là bộ chỉ số chứng khoán đầu tiên do Việt Nam phát hành đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn quốc tế và là bộ chỉ số ngành chính thức phổ biến đầu tiên ở Việt Nam. Với vai trò là một bộ chỉ số đo lường hoạt động, PVN-Index sẽ giúp nhà đầu tư có thêm một chỉ số để đo lường hoạt động vốn ngành dầu khí và là kênh huy động vốn riêng hiệu quả cho PVN và các công ty thành viên.

Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư Tài chính Dầu khí (PVFC Capital)

Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư Tài chính Dầu khí (PVFC Capital) được thành lập từ năm 2007 với chức năng chủ yếu là đầu tư tài chính, quản lý quỹ. Trong năm 2012, PVFC Capital đã đẩy mạnh dịch vụ quản lý quỹ và quản lý danh mục đầu tư mang lại nguồn thu lớn cho Công ty. Doanh thu từ phí quản lý quỹ, quản lý danh mục đầu tư chiếm tỷ trọng tới 76% trên tổng doanh thu của Công ty. Ngoài ra, giá trị tài sản ròng các Quỹ đầu tư VEFF, VIP do PVFC Capital quản lý đều đạt mức tăng trưởng dương.

Mặc dù tình hình kinh tế vĩ mô trong và ngoài nước rất khó khăn nhưng PVFC Capital vẫn hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao. Lợi nhuận trước thuế năm 2012 của Công ty đạt 15,1 tỷ đồng, tương đương 50% tổng lợi nhuận của 47 công ty quản lý quỹ đang hoạt động tại Việt Nam.

Công ty CP Mỹ Khê Việt Nam

Công ty CP Mỹ Khê Việt Nam được thành lập từ năm 2008 với chức năng chủ yếu là triển khai dự án Mỹ Khê Resort tại Quảng Ngãi.

Trong thời gian tới, Quảng Ngãi vẫn tiếp tục được quy hoạch và tạo điều kiện tối đa thu hút nguồn vốn đầu tư để phát triển thành khu kinh tế trọng điểm của cả nước. Việc xây dựng và đưa dự án Mỹ Khê Resort vào vận hành sẽ góp phần phục vụ nhu cầu khách du lịch đến Quảng Ngãi cũng như nhu cầu nghỉ ngơi của các cán bộ làm việc tại Khu kinh tế Dung Quất.

Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Tài sản Việt Nam (VNAssets)

Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Tài sản Việt Nam (VNAssets) được thành lập từ năm 2007 với chức năng chủ yếu là đầu tư và tư vấn tài chính. Do ảnh hưởng của suy thoái tài chính toàn cầu, trong năm 2011, VNAssets đã được tái cấu trúc và chuyển đổi hoạt động kinh doanh sang lĩnh vực đầu tư và quản lý tài sản.

Hiện tại, VNAssets đang tập trung triển khai hoạt động quản lý tài sản cho PVFC và các đơn vị trong ngành. Bên cạnh đó, công ty còn triển khai một số phương án kinh doanh thương mại như kinh doanh phân phối dầu mỡ nhờn Vidamo, kinh doanh sản phẩm hạt nhựa có xuất xứ từ công ty lọc hóa dầu Bình Sơn,...

4. Tình hình tài chính

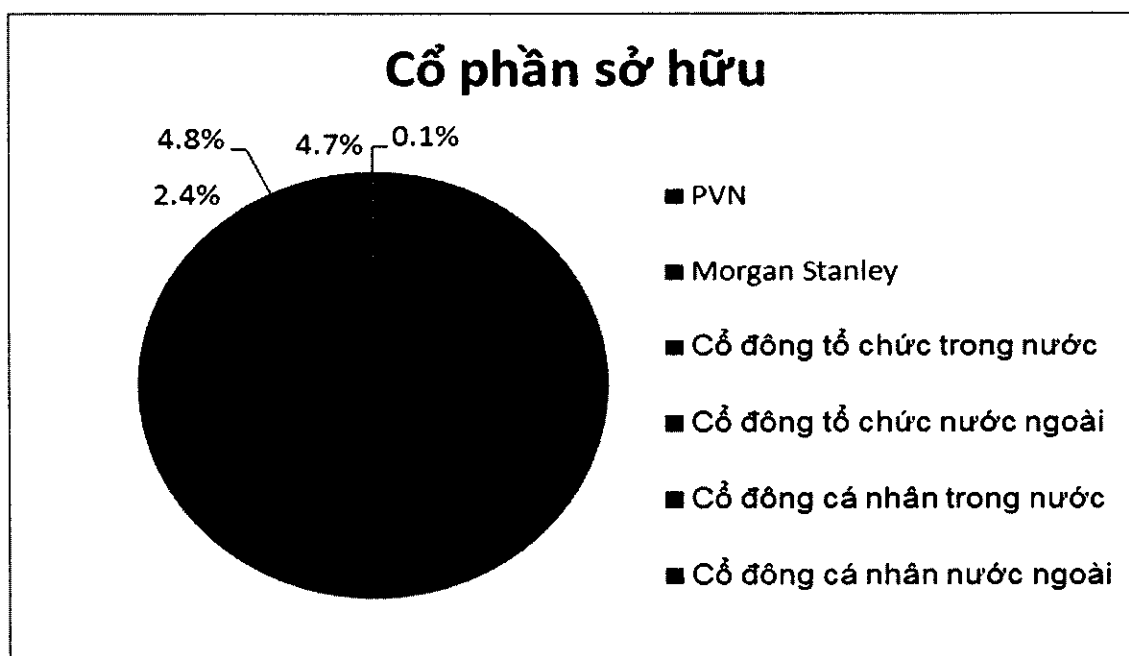
Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Biến động (%)
Tổng giá trị tài sản	88,806,783,663,552	87,736,017,880,372	-1%
Doanh thu	8,024,736,477,066	7,569,079,172,718	-6%
Thuế và các khoản phải nộp (được hoàn) NSNN	96,823,896,928	(460,827,666)	-100%
Lợi nhuận trước thuế	552,532,647,295	53,683,324,627	-90%
Lợi nhuận sau thuế	479,898,498,300	53,660,343,599	-89%

Ghi chú: Tổng doanh thu năm 2012 không bao gồm 1.394.650.608.401 đồng là số lãi phát sinh từ khoản cho vay sử dụng nguồn ủy thác của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) đối với Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power). Theo nghị quyết của PVN về phương án hạch toán kế toán đối với các khoản doanh thu chi phí liên quan đến chậm thanh toán tiền điện của Công ty Mua bán điện - Tập đoàn điện lực Việt Nam, Tổng công ty chưa hạch toán doanh thu từ lãi phải thu PV Power từ khoản cho vay của PVN qua PVFC và chưa ghi nhận chi phí lãi ủy thác phải trả PVN tương ứng. Sau khi có chỉ đạo chính thức bằng văn bản của Bộ Tài chính, PVN sẽ thông qua phương án xử lý hạch toán chính thức khoản ủy thác cho vay nói trên.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Tại thời điểm : 31/12/2012

Loại cổ đông	Cổ phần (mã)	Giá trị (đồng)
PVN		468,000,000
Morgan Stanley		60,000,000
Cổ đông tổ chức trong nước		14,499,215
Cổ đông tổ chức nước ngoài		28,699,712
Cổ đông cá nhân trong nước		28,149,091
Cổ đông cá nhân nước ngoài		651,982
Tổng cộng		600,000,000



III- Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám Đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh:

Kinh tế thế giới vừa trải qua một năm 2012 với nhiều biến động phức tạp, bất ổn về chính trị, suy giảm về kinh tế, lạm phát, thất nghiệp tăng cao, đặc biệt tại khu vực châu Âu khi chính phủ các nước liên tiếp công bố vỡ nợ. Kinh tế Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng ít nhiều, và tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn nội tại. Trong bối cảnh đó, PVFC đã nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh và đạt được những kết quả nhất định.

- Doanh thu và lợi nhuận sau TLDP đều vượt kế hoạch, doanh thu bằng 7,569 tỷ đồng, đạt 110% KH năm (6.860 tỷ đồng) và lợi nhuận sau TLDP bằng 53,6 tỷ đồng, đạt 107,4% KH (50 tỷ).
- Công tác nguồn vốn vẫn đảm bảo an toàn, tăng trưởng và đáp ứng nhu cầu thanh khoản của PVFC. Các tỷ lệ an toàn của PVFC đều đảm bảo quy định của NHNN.
- Dự nợ cho vay TCKT&CN đạt 42.851 tỷ đồng, giảm 12% so với 31/12/2011 (trong đó cho vay trực tiếp giảm ~12%; cho vay ủy thác từ TCKT giảm ~11%; cho vay ủy thác TCTD giảm ~18%), chiếm 48% tổng tài sản.
- Cơ cấu được 1.377 tỷ đồng các khoản đầu tư, thu hồi bằng tiền đạt 915 tỷ đồng. Tuy nhiên, TTCK âm ảm, thanh khoản kém và liên tục sụt giảm đã ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động đầu tư của PVFC. Tăng cường công tác rà soát, kiểm tra sau cho vay và phân loại khách hàng.
- Hoạt động thu xếp vốn được tích cực triển khai: Hiện PVFC đang thực hiện thu xếp các dự án đường ống dẫn khí Lô B Ô môn; dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 với tổng số vốn cam kết thu xếp ~2,3 tỷ USD.
- Bên cạnh đó, các nội dung quản lý liên quan tới công tác chuyển đổi mô hình cũng được khẩn trương triển khai. Đề án chuyển đổi mô hình PVFC đã được hoàn thiện và trình Tập đoàn Dầu khí VN và NHNN Việt Nam xem xét và phê duyệt. Trong năm qua, PVFC cũng đã tổ chức các khóa đào tạo nghiệp vụ NHTM cho cán bộ trên toàn hệ thống và thực hiện công tác rà soát cải cách hành chính.

2. Tình hình tài chính:

- Cơ cấu tài sản – nguồn vốn dịch chuyển theo hướng tích cực. So với 31/12/2011, tổng tài sản đạt 87.736 tỷ đồng, tăng 324 tỷ đồng; Nguồn vốn huy động từ TCKT tại 31/12/2012 đạt gần 54.000 tỷ đồng, tăng hơn 2.400 tỷ so với 31/12/2011. Đã phát hành thành công 536 tỷ đồng chứng chỉ tiền gửi ngắn hạn ở các kỳ hạn từ 3 tháng – đến 6 tháng. Các phương thức HDV cũng được đa dạng hóa thông qua chiết khấu, cầm cố TPCP, tín phiếu KBNN và NHNN nhằm gia tăng hiệu quả kinh doanh. Đẩy mạnh giao dịch Swaps và kinh doanh trên Liên ngân hàng để chuyển đổi đồng tiền đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh.
- Cơ cấu hoạt động tín dụng được ưu tiên đẩy mạnh theo hướng giảm dư nợ trung dài hạn, hạn chế tối đa và giảm dư nợ cho vay lĩnh vực bất động sản và chứng khoán (Tỷ lệ cho vay không khuyến khích là 5,52%, giảm so với 31/12/2011 (7,26%) và thấp hơn rất nhiều so với quy định của NHNN ($\leq 16\%$)), thực hiện phân loại tín dụng và TLDP rủi ro theo đúng quy định.
- Đẩy mạnh cơ cấu danh mục đầu tư, giảm đầu tư trực tiếp và hướng dòng vốn sang các hoạt động dịch vụ. Đầu tư cổ phần giảm 22%, tăng đầu tư CTCTG với lợi suất cố định: 2.113 tỷ TPCP, tín phiếu NHNN, KBNN. Danh mục đầu tư không đạt lợi nhuận kỳ vọng cũng tiếp tục được cơ cấu nhằm giảm chi phí vốn và thu hồi vốn cho TCT.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- **Mô hình, cơ cấu tổ chức:** về cơ bản mô hình tổ chức PVFC không thay đổi nhiều từ Hội sở chính đến hệ thống các Chi nhánh, PGD. Tại Hội sở có một số thay đổi tại các đơn vị về mô hình nhằm phù hợp và đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới như sau:
 - + Tháng 1/2012: Giải thể Ban Tín dụng để thành lập TT giao dịch hội sở trực thuộc TCT.

- + Tháng 8/2012: Điều chuyển bộ phận Truyền thông và phát triển thương hiệu về trực thuộc Văn phòng.
- + Tháng 8/2012: Thay đổi một số nhiệm vụ thuộc Ban Phát triển thị trường.
- + Tháng 8/2012: Thành lập Phòng Tác nghiệp ngân quỹ trực thuộc Ban NV&KDV.
- + Tháng 9/2012: Thành lập Văn phòng HĐQT trực thuộc HĐQT PVFC.
- + Tháng 12/2012: Thành lập Ủy ban QLRR và Ủy ban Nhân sự trực thuộc HĐQT.

- Công tác tiền lương, chế độ chính sách:

- + Việc trả lương, trả thưởng cho CBNV Tổng công ty dựa trên nguyên tắc phân phối theo kết quả lao động. Tiền lương, tiền thưởng của CBNV nhận được phụ thuộc vào năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc của CBNV thể hiện ở chức danh công việc đảm nhận và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của CBNV, nhằm khuyến khích CBNV phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Hiện tại, PVFC đang áp dụng thang bảng lương riêng phù hợp với mô hình Tổng Công ty cổ phần, đồng thời đã sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương, trả thưởng, giao quỹ lương đến từng đơn vị và thực hiện chi trả lương hàng tháng từ quỹ lương đơn vị được giao trong năm 2012. đảm bảo tính công bằng, khuyến khích các đơn vị nâng cao hiệu quả hoạt động.

Bên cạnh việc thực hiện trả lương theo kết quả công việc để kích lệ động viên CBNV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và yên tâm công tác, Tổng công ty đã áp dụng chính sách thỏa thuận lương đối với các ứng viên có năng lực, trình độ chuyên môn cao và ứng cử vào các vị trí cần thu hút của Tổng công ty.

- + Bảo hiểm: Tổng Công ty thực hiện công tác BHXH, BHYT cho người lao động theo quy định của pháp luật, đảm bảo 100% người lao động được tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

Do áp dụng thang bảng lương riêng phù hợp với mô hình Tổng Công ty cổ phần, với mức lương làm căn cứ để trích nộp BHXH cho CBNV cao hơn so với mức lương theo NĐ 205/NĐ-CP, nên khi gặp rủi ro, ốm đau, thai sản... CBNV được hưởng trợ cấp BHXH ngắn hạn ở mức cao, bảo đảm bù đắp một phần hoặc thay thế thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động...

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Trong ngắn hạn, mục tiêu quan trọng nhất của PVFC vẫn là tiến hành chuyển đổi thành công mô hình hoạt động, thu hồi, xử lý được các khoản nợ xấu còn tồn đọng. Về dài hạn, PVFC hướng tới một sự phát triển bền vững trong hoạt động và nằm trong top những ngân hàng dẫn đầu với công nghệ hiện đại, sản phẩm đa dạng và chất lượng dịch vụ luôn làm hài lòng khách hàng.

5. Giải trình của Ban Điều hành đối với ý kiến kiểm toán: (Nội dung này đã được giải trình trong Báo cáo tài chính 2012)

IV- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng công ty

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2012:

Cơ cấu tổ chức

Nhân sự Hội đồng quản trị PVFC năm 2012 không có sự thay đổi so với năm 2011. Từ ngày 01/01/2012 đến 31/12/2012, HĐQT Tổng công ty gồm có 05 thành viên. Cụ thể:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Đình Lâm	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Vũ Huy An	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Nguyễn Thiện Bảo	Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm TGD)
4	Ông Đỗ Quang	Thành viên HĐQT
5	Ông Nguyễn Khuyến Nguồn	Thành viên HĐQT

Các hoạt động chính:

Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Trong năm 2012, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành triển khai các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao, điều chỉnh hoạt động kinh doanh của Tổng công ty an toàn và tuân thủ các quy định của pháp luật.

HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2012 như sau:

Xin ý kiến ĐHĐCĐ phê duyệt các nội dung liên quan đến ĐHĐCĐ thường niên 2012 (tháng 04/2012); bổ sung giấy phép thành lập và hoạt động đối với nghiệp vụ huy động vốn (tháng 9/2012); tổ chức xin ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản về điều chỉnh kế hoạch kinh doanh (tháng 11/2012); chi trả cổ tức năm 2012 (tháng 1/2013).

Chỉ đạo và triển khai tái cấu trúc lại mô hình tổ chức, hoạt động của PVFC theo mô hình Ngân hàng TMCP: rà soát lại chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị; thành lập 03 đơn vị mới gồm Trung tâm giao dịch Hội sở, Phòng Tác nghiệp Ngân quỹ thuộc Ban Nguồn vốn & Kinh doanh vốn, Văn phòng HĐQT; tổ chức lại cơ cấu tổ chức của Ban Đầu tư & Tư vấn tài chính, Ban Phát triển thị trường nhằm tăng cường hiệu quả vận hành;

Thành lập Ủy ban nhân sự và Ủy ban Quản lý rủi ro trực thuộc Hội đồng quản trị theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, thực hiện chức năng tư vấn xây dựng chiến lược về nhân sự, đào tạo và quản trị rủi ro cho Hội đồng quản trị.

Chỉ đạo rà soát danh mục tín dụng, thực hiện các biện pháp quản trị rủi ro đối với các khoản cho vay các khách hàng kinh doanh trong một số lĩnh vực đang gặp khó khăn như tàu biển, sắt thép, bất động sản.... Tiếp tục thực hiện các biện pháp thu hồi nợ theo chỉ đạo của Thủ tướng chính phủ đối với các khoản nợ các nhóm khách hàng Vinashin và Vinalines trên tinh thần xử lý triệt để tài sản đảm bảo và tất cả các tài sản khác thuộc sở hữu hợp pháp của bên vay.

Chỉ đạo rà soát danh mục đầu tư, đẩy mạnh chuyển nhượng, thu hồi các khoản đầu tư, ủy thác đầu tư có hiệu quả chưa đạt kỳ vọng.

Tiếp tục đầu tư hiện đại hóa hệ thống CNTT để đáp ứng nhu cầu quản lý, kinh doanh và chuẩn bị sẵn sàng cho công tác tái cấu trúc chuyển đổi mô hình bao gồm: Hoàn thiện hệ thống Core Banking; triển khai thêm các ứng dụng phần mềm hỗ trợ cho công tác quản trị của PVFC: Quản trị nhân sự; Quản lý, luân chuyển văn bản điện tử; Quản lý hợp đồng mẫu; Xếp hạng tài sản đảm bảo; Chuẩn bị phương án đầu tư hệ thống phần mềm quản lý ngân quỹ.... Xây dựng các hệ thống báo cáo tuân thủ yêu cầu của NHNN: Báo cáo Thông tư 21 NHNN; Báo cáo theo Công văn 196 và 210 của NHNN. Nâng cấp hệ thống hạ tầng mạng và triển khai các ứng dụng công nghệ mới sẵn sàng cho hoạt động của NHTM: áp dụng công nghệ ảo hóa; đầu tư các hệ thống an toàn bảo mật mạng thông tin đáp ứng tiêu chuẩn của Ngân hàng Nhà nước và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Sửa đổi, bổ sung hệ thống chính sách, quy định, quy trình phù hợp với quy định của pháp luật, mục tiêu kinh doanh, sản phẩm, dịch vụ và hoạt động kinh doanh mới của PVFC. Trong năm 2012 đã ban hành Quy chế quản lý, công bố thông tin; sửa đổi Quy định về các tỷ lệ/ giới hạn đảm bảo an toàn, Quy chế cho vay, đi vay, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá, Quy định huy động vốn, ban hành Quy định tạm thời về hoạt động kinh doanh ngân quỹ và quy trình nghiệp vụ kinh doanh vốn... Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị cũng chỉ đạo và ban hành một số quy định nội bộ nhằm kiện toàn bộ máy hoạt động, cơ cấu tổ chức của Tổng công ty như sửa đổi Quy chế trả lương, trả thưởng, Quy định về phân cấp thẩm quyền trong công tác xử lý, thu hồi nợ, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Kiểm toán nội bộ, Quy chế an toàn bảo mật hệ thống CNTT...

Tiếp tục triển khai tái cấu trúc mô hình QTRR, định hướng kiểm soát tăng trưởng và quản lý cơ cấu tín dụng chặt chẽ, đảm bảo các tỷ lệ an toàn theo đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước, xây dựng hệ thống các hạn mức đảm bảo an toàn riêng theo chuẩn mực quốc tế, hoàn thiện hệ thống báo cáo tự động, báo cáo quản lý tài sản có-tài sản nợ, bổ sung các công cụ đo lường rủi ro tín dụng.

Chỉ đạo xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ tuân thủ các quy định tại Thông tư số 44/2011/TT-NHNN ngày 29/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước, hướng tới áp dụng các mô hình, nguyên tắc theo chuẩn mực quốc tế.

Phê duyệt và chỉ đạo phương án đào tạo tổng thể về nghiệp vụ Ngân hàng thương mại, kỹ năng quản lý cho cán bộ nhân viên các cấp từ Hội sở đến các chi nhánh, phòng giao dịch.

Năm 2012 tiếp tục là một năm khó khăn của nền kinh tế, doanh nghiệp và người dân. Tốc độ tăng trưởng kinh tế thấp, sức mua sụt giảm mạnh, lãi suất bất thường là những điểm đáng lưu ý của bức tranh kinh tế năm 2012. GDP chỉ tăng trưởng 5,03%, mức thấp nhất trong 10 năm qua. Tổng cầu chỉ bằng một nửa so với giai đoạn 2007-2010 khiến các ngành sản xuất trì trệ. Hệ thống Ngân hàng chịu ảnh hưởng trực tiếp, tỷ lệ nợ xấu tiếp tục tăng, lợi nhuận ngành Ngân hàng sụt giảm mạnh. Tuy nhiên, năm 2012 có một số tín hiệu tích cực như lạm phát được kiểm soát, cán cân thương mại xuất siêu nhẹ, tỷ giá ổn định.

Dự báo trước những khó khăn, thách thức kể trên, Hội đồng quản trị tiếp tục duy trì định hướng hoạt động tập trung, hiệu quả, ổn định, an toàn song song với việc thực hiện lộ trình tái cấu trúc toàn diện nhằm đảm bảo phát triển bền vững.

11/01/11
01/11/11

Để duy trì nguồn lực, tạo đà cho hoạt động ổn định của PVFC trước, trong và sau chuyển đổi, Hội đồng quản trị đã cân nhắc kỹ lưỡng và quyết định xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về điều chỉnh kế hoạch năm 2012. Trên cơ sở đó, Tổng công ty đã nỗ lực thực hiện kế hoạch kinh doanh mới và đạt được kết quả như sau:

STT	Chỉ tiêu	2011 (tỷ đồng)	2012 (tỷ đồng)
1	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	6.000	6.000
2	Doanh thu (tỷ đồng)	6.860	8.940,6
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	50	53,7
4	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	50	53,7
5	Tỷ lệ cổ tức (%)	0	

2. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Nguồn quỹ thù lao đã được ĐHĐCĐ thông qua: 7.026.858.000 đồng.

Quỹ thù lao HĐQT, BKS chi theo chế độ của năm 2012 là: 5.618.436.272 đồng, trong đó số đã chi trong năm 2012 (đến 31/12) cho thành viên HĐQT, BKS là 3.836.565.772 đồng và số còn lại chi trong Quý I năm 2013 là 1.781.870.500 đồng.

3. Định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013:

Định hướng hoạt động:

Trong năm 2013, Chính phủ đã đưa ra cam kết tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát thấp hơn, đưa tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2012. Chỉ tiêu tăng trưởng GDP được Quốc Hội thông qua là 5,5%, tăng nhẹ so với mức tăng trưởng của năm 2012. Thị trường tiền tệ trong năm 2013 tiếp tục được NHNN điều hành theo hướng thận trọng và linh hoạt theo biến động thị trường. Chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng được xác định khoảng 12%, tổng phương tiện thanh toán tăng khoảng 14-16%. Lãi suất liên tục được điều chỉnh phù hợp với diễn biến lạm phát và đảm bảo cân đối các mục tiêu vĩ mô. Thị trường chứng khoán chưa có nhiều triển vọng phục hồi.

Để thực hiện thành công kế hoạch kinh doanh năm 2013, Hội đồng quản trị đặt ra các mục tiêu phát triển cho PVFC trong năm 2013 như sau:

Thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao;

Tiếp tục lộ trình tái cấu trúc và thực hiện chuyển đổi thành công mô hình hoạt động: đảm bảo duy trì hoạt động ổn định của PVFC trước, trong và sau chuyển đổi; triển khai có hiệu quả, phát huy tối đa lợi thế của tổ chức mới sau khi thực hiện chuyển đổi;

Kiện toàn hệ thống, mô hình tổ chức; xây dựng các Ủy ban, Hội đồng theo quy định, tăng cường năng lực quản trị rủi ro và hiệu quả hoạt động. Nghiên cứu sản phẩm mới và phát triển các sản phẩm dịch vụ có lợi thế, khai thác các thị trường tiềm năng. Xác định công tác dịch vụ tài chính là thế mạnh của PVFC, cần được đẩy mạnh nhằm tối ưu hóa lợi nhuận;

Tập trung xử lý rủi ro tín dụng, đầu tư và một số tồn tại trong hoạt động. Tiếp tục cơ cấu lại danh mục tài sản, đảm bảo tài sản an toàn, sinh lời và tăng khả năng thanh khoản;

Đẩy mạnh đầu tư, hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu quản lý và tái cấu trúc; Tăng cường thu hút, phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh hiệu quả và tính thực tiễn của hoạt động đào tạo.

Một số chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	6.000	100%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	5.507	62%
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	80	149%
4	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	72.5	135%
5	Tỷ lệ cổ tức	-	-

V- Quản trị công ty

1. Tình hình tham dự các cuộc họp của HĐQT trong năm:

STT	Họ và tên HĐQT	Chức vụ	Số lần	Tỷ lệ (%)	Giải thích
1	Ông Nguyễn Đình Lâm	Chủ tịch HĐQT	12	100%	-
2	Ông Vũ Huy An	Phó Chủ tịch HĐQT	12	100%	-
3	Ông Nguyễn Thiện Bảo	Thành viên HĐQT	12	100%	-
4	Ông Đỗ Quang	Thành viên HĐQT	12	100%	-
5	Ông Nguyễn Khuyến Nguồn	Thành viên HĐQT	12	100%	-

2. Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành

Hoạt động quản lý điều hành của HĐQT và Ban điều hành được thực hiện trong năm 2012 nhìn chung đã tuân thủ đúng, đầy đủ trách nhiệm và thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ Tổng Công ty. Cụ thể trong năm 2012, HĐQT, Ban TGD đã phối hợp và chỉ đạo tốt một số vấn đề nổi bật của PVFC như:

HĐQT đã chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành chỉ đạo các hoạt động của PVFC kịp thời theo các diễn biến của thị trường, tăng cường quản trị rủi ro đối với các hoạt động kinh doanh vốn, thúc đẩy huy động vốn, thực hiện chính sách lãi suất phù hợp với chỉ đạo của NHNN và chia sẻ khó khăn với khách hàng.

Tiếp tục xử lý các tồn tại trong hoạt động của PVFC, công ty thành viên; tích cực thực hiện phương án tái cấu trúc PVFC theo các Nghị quyết của Hội đồng thành viên PVN và định hướng phát

triển của PVFC liên quan đến trạng thái hoạt động, công tác quản trị rủi ro, công tác xử lý nợ, cơ cấu nợ, cơ cấu hoạt động đầu tư, xử lý các tồn tại, kế hoạch hoạt động, tái cơ cấu....

Xây dựng và thực hiện các thủ tục liên quan đến Đề án hợp nhất với Ngân hàng Phương Tây theo quy định của pháp luật.

Rà soát danh mục tín dụng tại các đơn vị, bám sát công tác xử lý nợ và thu hồi nợ. Đánh giá và cơ cấu các khoản tín dụng theo nguyên tắc chi hỗ trợ khách hàng có uy tín đồng thời giảm rủi ro cho PVFC.

Bổ sung giấy phép kinh doanh và sửa đổi Điều 8 – Phạm vi hoạt động trong Điều lệ của PVFC đối với nghiệp vụ huy động vốn và ủy thác cho vay.

Thực hiện các thủ tục lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2012 của PVFC trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát.

Xây dựng các tiêu chí về chức danh HDQT độc lập và phương án nhân sự cho Ủy ban nhân sự và Ủy ban QTRR theo yêu cầu của NHNN.

Tập trung đầu tư cho các dự án công nghệ thông tin hiện tại: phần mềm quản trị nhân sự, quản lý văn bản edocman plus, phần mềm kinh doanh nguồn vốn Treasury, phần mềm quản lý hợp đồng, phần mềm thẩm định, hệ thống monitoring tổng thể cho hệ thống CNTT, giải pháp ảo hóa tổng thể cho Trung tâm dữ liệu của PVFC, nâng cấp mạng corebanking lên chuẩn 10Gbs.

Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2012 (tháng 4/2012), xin ý kiến cổ đông điều chỉnh kế hoạch SXKD 2012 và thực hiện chốt danh sách cổ đông, chi trả cổ tức năm 2011 tới các cổ đông (tháng 12/2012).

3. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	425/NQ-TCDK	16/01/2012	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị tháng 1/2012
2	1018/NQ-TCDK	17/02/2012	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị tháng 2/2012
3	1284/NQ-TCDK	29/02/2012	Phê duyệt mẫu thiết kế nhận diện thương hiệu PVFC
4	1827/NQ-TCDK	21/03/2012	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị tháng 3/2012
5	1903/NQ-TCDK	23/03/2012	Kế hoạch xây dựng báo cáo thường niên 2011 của PVFC.
6	2319/BC-TCDK	10/4/2012	Xếp lương cơ bản, lương chức danh đối với NĐD của Tập đoàn tại PVFC
7	2883/QĐ-TCDK	4/5/2012	Tạm dừng triển khai Dự án Cổng thông tin điện tử tại PVFC
8	3015/NQ-TCDK	10/5/2012	Nghị quyết Thông qua Bộ Hợp đồng giữa Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt

STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
			Nam và Công ty Deloitte Việt Nam
9	3784/QĐ-TCDK	13/06/2012	Ban hành lãi suất sử dụng vốn tối thiểu của PVFC
10	4199/QĐ-TCDK	29/6/2012	Quyết định ban hành Quy chế người đại diện PVFC tại các doanh nghiệp, dự án và công tác quản lý, giám sát các khoản đầu tư
11	4954/QĐ-TCDK	27/07/2012	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị tháng 7/2012
12	6034/QĐ-TCDK	13/09/2012	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị tháng 09/2012
13	7011/QĐ-TCDK	27/10/2012	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị tháng 10/2012
14	7696/QĐ-TCDK	30/11/2012	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị tháng 11/2012
15	8226 /QĐ-TCDK	25/12/2012	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị tháng 12/2012

4. Ban Kiểm soát

Cơ cấu tổ chức:

Các thành viên Ban Kiểm soát từ ngày 1/1/2012 cho đến nay gồm 03 thành viên, cụ thể:

Ông Nguyễn Hải An - Trưởng ban kiểm soát;

Ông Đoàn Ngọc Lưu - Thành viên Ban kiểm soát kiêm Trưởng kiểm toán nội bộ;

Bà Đào Thị Kim Hải - Thành viên Ban kiểm soát.

Hoạt động chính của Ban Kiểm soát trong năm 2012:

Trong năm 2012 vừa qua, Ban kiểm soát đã thực hiện công việc theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua, phù hợp với Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt các công việc chính trong năm như sau:

Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong quản lý và điều hành hoạt động của Tổng công ty và các đơn vị thành viên tuân thủ Điều lệ PVFC, các chỉ đạo của Tập đoàn đối với Người đại diện vốn và các quy định của pháp luật;

Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, giám sát hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ theo quy định tại Thông tư 44/2011/TT-NHNN ngày 29/12/2011 của Ngân hàng nhà nước và Luật các TCTD năm 2010.

Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý và giám sát, kiểm soát các hoạt động của PVFC nhằm đảm bảo Báo cáo tài chính của PVFC được công bố trung thực, hợp lý.

Thực hiện tư vấn, hỗ trợ HĐQT trong việc tái cơ cấu toàn diện hoạt động của PVFC (theo yêu cầu công việc và đảm bảo tính độc lập theo quy định).

Tổ chức và chỉ đạo Kiểm toán nội bộ kiểm tra các hoạt động của PVFC tập trung vào mục tiêu đánh giá rủi ro tín dụng của các khoản vay có rủi ro tiềm tàng, các khoản ủy thác đầu tư, đầu tư chứng khoán nợ do các TCKT phát hành, kiểm soát hoạt động của công ty con và đơn vị thành viên như: Mỹ Khê, PVFI, VNAssets, PVFC Capital.

Thực hiện tuân thủ đầy đủ các hoạt động liên quan đến công tác báo cáo NHNN, báo cáo tập đoàn, thực hiện nhiệm vụ đột xuất theo chỉ thị NHNN, PVN.

Hoàn thiện các thủ tục liên quan đến sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông và PVN thông qua.

Trình PVN và ĐHCĐ phê duyệt đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2012 của PVFC.

Đầu mối tiếp đoàn Thanh tra NHNN, làm việc với kiểm toán độc lập để trao đổi, thống nhất về kết quả kiểm toán.

Thực hiện triển khai công tác ISO trên toàn hệ thống.

Thực hiện công tác lập kế hoạch cho việc rà soát, đánh giá toàn diện hệ thống kiểm soát nội bộ theo quy định của Thông tư 44/2011/TT-NHNN.

5. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

Tình hình sử dụng quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2012 theo quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và chế độ chính sách đối với Người đại diện của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

1/ Nguồn quỹ thù lao năm 2012:

- Quỹ thù lao HĐQT:	5.598.184.000 đồng
- Quỹ thù lao BKS:	1.428.674.000 đồng
Tổng quỹ thù lao HĐQT, BKS:	7.026.858.000 đồng

2/ Quỹ thù lao HĐQT, BKS chi theo chế độ của năm 2012 là: 5.618.436.272 đồng, trong đó số đã chi trong năm 2012 (đến 31/12) cho thành viên HĐQT, BKS là 3.836.565.772 đồng và số còn lại chi trong Quý I năm 2013 theo quy chế của Tập đoàn là 1.781.870.500 đồng.

Trong đó:

- Chi cho thành viên HĐQT:	4.511.241.272 đồng
- Chi cho thành viên BKS:	1.107.195.000 đồng
Tổng cộng:	5.618.436.272 đồng

VI- Báo cáo tài chính

(Đính kèm báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán)

Toàn văn Báo cáo Tài chính công ty mẹ và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2012 được đăng tải toàn bộ trên Website: www.pvfc.com.vn

VII- Chiến lược quản trị rủi ro

Năm 2013 là một bước ngoặt lớn đối với PVFC nói chung và công tác quản trị rủi ro nói riêng khi PVFC thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động từ Công ty Tài chính sang Ngân hàng Thương mại. Chuyển đổi sang mô hình mới, PVFC sẽ phải đối diện với những thay đổi toàn diện từ chiến lược kinh doanh đến cấu trúc hoạt động. Đối tượng khách hàng, các kênh bán hàng được mở rộng, phân khúc thị trường thay đổi, sản phẩm phong phú và đa dạng. Tất cả các yếu tố này ảnh hưởng trực tiếp đến toàn bộ hoạt động quản trị rủi ro của PVFC. Chiến lược và văn hóa quản trị rủi ro cần phải được xây dựng lại cho phù hợp với mô hình mới, khẩu vị rủi ro cũng cần phải xác lập lại cho phù hợp với chiến lược kinh doanh, từ đó xác định các chức năng quản trị rủi ro của toàn bộ hệ thống.

Chiến lược QTRR của PVFC là xây dựng một hệ thống phát triển đồng bộ với kinh doanh bao gồm các qui định, hướng dẫn đầy đủ và chặt chẽ. Hệ thống này sẽ hoạt động dựa trên mức độ rủi ro mà PVFC phải đối mặt và bao gồm cả các cấu trúc hỗ trợ song song để đảm bảo cơ chế phòng ngừa rủi ro kịp thời và hợp lý cho các hoạt động kinh doanh. Chiến lược QTRR sẽ được gắn kết trực tiếp với các hoạt động kinh doanh chính của tổ chức và đủ linh động để có thể nhanh chóng thích nghi với các thay đổi liên tục của môi trường rủi ro.

Công tác quản trị rủi ro tín dụng sẽ được tái cấu trúc theo mô hình tiêu chuẩn, đảm bảo công tác QTRR tín dụng được thực hiện trên cơ sở tất cả các tài sản có rủi ro tín dụng. Các công cụ QTRR đang vận hành được đánh giá và có những sửa đổi thường xuyên, kịp thời nhằm tăng hiệu quả cũng như mức độ tin cậy. Hệ thống báo cáo, cảnh báo rủi ro tín dụng tiếp tục được hoàn thiện.

Công tác quản trị rủi ro thị trường và thanh khoản sẽ được chú trọng đặc biệt với việc sửa đổi, bổ sung các chính sách, hệ thống báo cáo và hạn mức kinh doanh theo hướng chặt chẽ hơn, đảm bảo khả năng thanh khoản và kiểm soát rủi ro trong mức độ cho phép để chủ động kinh doanh trước diễn biến của tỷ giá, lãi suất trên thị trường phù hợp với mô hình và phạm vi hoạt động của tổ chức mới.

Trong năm 2013, PVFC sẽ tiếp tục thực hiện rà soát toàn bộ hệ thống quy chế/quy định/quy trình, đảm bảo tính chặt chẽ và phát huy tối ưu vai trò của các vòng giám sát độc lập theo thông lệ quốc tế, đảm bảo tính tuân thủ trong mọi hoạt động/quá trình tác nghiệp. Bên cạnh việc hoàn thiện các chính sách quản trị rủi ro cũng như hệ thống báo cáo, công tác quản trị rủi ro sẽ phải đối mặt với một thách thức lớn là hòa hợp được quản trị rủi ro của tổ chức hợp nhất – sự tích hợp giữa ngân hàng thương mại và công ty tài chính để từ đó đưa ra được mô hình quản trị rủi ro hiệu quả nhất. Trên cơ sở đó, hệ thống MIS (Hệ thống thông tin quản lý) sẽ được xây dựng để đo lường và hướng tới tự động hóa việc báo cáo các chỉ số rủi ro. Để đáp ứng được nhu cầu quản trị rủi ro của tổ chức hợp nhất, hệ thống corebanking sẽ được nâng cấp với các yêu cầu về tính bảo mật cao hơn bên cạnh những yêu cầu về tính đa dạng, nhanh chóng, chính xác.

Như vậy, PVFC sẽ phải tập trung một nguồn lực lớn cho công tác quản trị rủi ro để tất cả các hoạt động được quản lý, cảnh báo, giám sát chặt chẽ nhằm nhận diện, quản trị và hạn chế thấp nhất các rủi ro phát sinh, đảm bảo công tác quản trị rủi ro của PVFC được vận hành trơn tru, hiệu quả và xây dựng được một hành lang quản trị rủi ro cho tổ chức hợp nhất làm tiền đề cho hoạt động quản trị rủi ro hiệu quả cho một ngân hàng tương lai.

VIII- Trách nhiệm của xã hội doanh nghiệp

Là một tổ chức tín dụng phi ngân hàng lớn nhất Việt Nam, nhiều năm qua, đồng hành cùng với việc thực hiện nhiệm vụ kinh doanh, Tổng công ty Tài chính CP Dầu khí Việt Nam - PVFC còn luôn đi đầu trong các hoạt động nhân đạo, từ thiện an sinh xã hội.

Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ, của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, phát huy truyền thống uống nước nhớ nguồn, theo chỉ đạo của Đảng uỷ, lãnh đạo Tổng công ty, thời gian qua CBNV PVFC đã tích cực hưởng ứng các hoạt động an sinh xã hội. Thông qua các Quỹ và các chương trình như: Quỹ “Vì thế hệ trẻ Việt Nam”, Quỹ “Nghĩa Tình đồng đội” “Quỹ tương trợ dầu khí”; Quỹ “PVFC cùng nhau vượt khó”, Quỹ “Thấp sáng niềm tin, các chương trình từ thiện nhân đạo như: quyên góp tiền và vật dụng ủng hộ cho người nghèo, vùng sâu, vùng xa, hải đảo; tặng nhà tình nghĩa, tặng quà cho các gia đình chính sách; tổ chức các đoàn thăm hỏi, ủng hộ tiền và quà cho các nạn nhân gặp hoàn cảnh khó khăn do thiên tai, nhiễm chất độc màu da cam, các trường hợp không may gặp tai nạn trong lao động sản xuất,... trên khắp đất nước. Chỉ tính riêng 3 năm gần đây, PVFC đã thực hiện công tác từ thiện và an sinh xã hội với tổng số tiền lên đến hơn 60 tỷ đồng từ nguồn kinh phí làm thêm ngày thứ Bảy “Vì thế hệ trẻ Việt Nam” nhân thành lập Đoàn TNCS HCM; Đóng góp quỹ “Nghĩa Tình đồng đội” “Quỹ tương trợ dầu khí”; Quỹ “PVFC cùng nhau vượt khó”... PVFC cũng tổ chức về nguồn nhân ngày thương binh liệt sỹ 27/7 để thăm hỏi và tặng quà cho các gia đình chính sách trên địa bàn PVFC đóng trụ sở và gia đình chính sách của CBNV PVFC; Cùng Hội cựu chiến binh tổ chức hoạt động kỷ niệm Ngày thành lập QĐNDVN 22/12; Đoàn thanh niên PVFC còn tích cực tham gia các chương trình hiến máu nhân đạo với thông điệp :“Sẻ giọt máu đào – Trao niềm hy vọng”

Được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền, Tổng Công ty đã chuyển đổi mô hình Quỹ học bổng “Thấp sáng niềm tin” theo hướng xã hội hóa để nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ. Với nguyên tắc tự nguyện không vì mục tiêu lợi nhuận, trong 5 năm qua Quỹ đã huy động được 19 tỷ đồng, trao học bổng cho các học sinh thi đỗ đại học nhưng hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn không đủ điều kiện theo học. Tính đến thời điểm này, Quỹ đã hỗ trợ cho hơn 500 học sinh, sinh viên với số tiền lên tới 9,5 tỷ đồng. Không chỉ hỗ trợ các em về vật chất Quỹ còn luôn đồng hành cùng các em trong học tập và cuộc sống; giúp các em rèn luyện các kỹ năng cần thiết trong công việc, kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong cuộc sống, cũng như trau dồi kiến thức, kinh nghiệm trong học tập; trang bị cho các em hành trang bước vào đời. Quỹ còn tư vấn, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các em vào làm việc tại một số đơn vị trong Tập đoàn, đến nay đã có 60 em tốt nghiệp đại học và có việc làm ổn định.

Cùng với việc thực hiện trách nhiệm xã hội, PVFC cũng luôn quan tâm xây dựng và thực hiện tốt chính sách nhân viên; Một phần chính sách đó là sự quan tâm, tổ chức thăm hỏi cá nhân và thân nhân, gia đình CBNV khi ốm đau hay có việc “hiếu, hi” trong nội bộ và đối tác, khách hàng ngoài PVFC cũng được PVFC thực hiện chu đáo. Chỉ tính riêng 3 năm gần đây, Quỹ “PVFC cùng nhau vượt khó” đã hỗ

trợ được cho 214 trường hợp cán bộ và người thân của cán bộ mắc bệnh hiểm nghèo với tổng số tiền 1,52 tỷ đồng.

Đây là những hoạt động đầy ý nghĩa, nét đẹp Văn hóa của PVFC thể hiện đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội của Doanh nghiệp.

IX- Một số sự kiện tiêu biểu năm 2012

1. PVFC nằm trong nhóm PVN10 doanh nghiệp niêm yết tiêu biểu nhất ngành dầu khí

Trong bộ chỉ số PVN – Index, PVN10 quy tụ 10 doanh nghiệp niêm yết tiêu biểu nhất ngành dầu khí, cổ phiếu nhóm này luôn đạt thanh khoản cao và được nhà đầu tư lựa chọn. Nằm trong nhóm PVN10 có PVF với những thông tin về hoạt động sản xuất, kinh doanh được nhà đầu tư chú ý.

2. PVFC thuộc top 50 doanh nghiệp hoạt động hiệu quả

Cùng với 7 đơn vị của PVN, PVFC được đánh giá là một trong những doanh nghiệp (DN) kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam. Trong các năm từ 2002 - 2011, PVFC đã thu xếp vốn cho các dự án trong ngành dầu khí đạt 55.000 tỷ đồng, riêng năm 2011, tổng số vốn thu xếp là 25.254 tỷ đồng.

3. Công tác tái cấu trúc chuyển đổi mô hình hoạt động của Tổng công ty, bước đầu đã đạt được những kết quả quan trọng.

Mục tiêu của PVFC trong năm 2012 là bên cạnh thực hiện nhiệm vụ kinh doanh, Tổng công ty sẽ đẩy mạnh tiến trình chuyển đổi mô hình hoạt động sang mô hình Ngân hàng Thương mại theo chiến lược đã được Tập đoàn Dầu khí phê duyệt; Đề án tái cấu trúc hệ thống Ngân hàng theo chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước.

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Lãnh đạo Tổng công ty, nhiệm vụ tái cấu trúc chuyển đổi mô hình của PVFC theo mô hình Ngân hàng thương mại cổ phần đã đạt được kết quả quan trọng: Đề án tái cấu trúc đang được hoàn thiện, trình các cơ quan có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

4. Công tác an sinh xã hội tiếp tục được duy trì, từng bước khẳng định vai trò, trách nhiệm xã hội của Doanh nghiệp đối với cộng đồng.

Công tác an sinh xã hội được triển khai thực hiện với nhiều hoạt động thiết thực, mang ý nghĩa xã hội sâu sắc, với tổng số tiền hỗ trợ gần 21,5 tỷ đồng cho các hoạt động: “Nhà Đại đoàn kết”, thăm tặng quà gia đình chính sách; đóng góp ủng hộ các nạn nhân gặp hoàn cảnh khó khăn do thiên tai, nhiễm chất độc màu da cam, không may gặp tai nạn trong lao động sản xuất; các hoạt động về nguồn, tri ân những người có công với đất nước; Hoạt động của Quỹ học bổng “Thắp sáng niềm tin” đã cấp cấp học bổng

cho hàng trăm học sinh, sinh viên và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học giỏi đã thu hút được nhiều doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài Tập đoàn hưởng ứng, tạo dư luận tốt trong cộng đồng giáo dục, đào tạo và xã hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Đình Lâm

